

A TRA BẠC CÂU NGUYÊN SOÁI ĐẠI TƯỚNG  
THƯỢNG PHẬT ĐÀ LA NI KINH TU HÀNH NGHI QUỸ  
\_QUYỀN THƯỢNG\_

Một tên là: **Toàn Thân Kim Cang Tam Muội Gia**

Một tên là: **Vô Biên Cam Lộ Thần Lực**

Phạn Hán: Đồi Đường\_ THIÊN VÔ UÝ dịch kín đáo trong Nội Đạo Tràng

Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ

Dịch âm Phạn Chú: HUYỀN THANH

Ta nghe như vậy. Một thời Đức Phật ở tại thành **Câu Thi Na** (Kusina-gara), giữa hai cây **Sa La** (Śāla) cùng với chúng Đại Tỳ Kheo gồm một ngàn hai trăm năm mươi người đến dự. Bồ Tát Ma Ha Tát gồm ba vạn sáu ngàn người đến dự. Các vị ấy tên là: **Quán Thế Âm** Bồ Tát (Avalokiteśvara), **Văn-Thù-Sur-Lợi** Bồ Tát (Mañjuśrī), **Đại Thế Chí** Bồ Tát (Mahā-sthāma-prāpta), **Bất Không Quyển Sách** Bồ Tát (Amogha-pāśa), **Na-La-Điên** Bồ Tát (Nārāyaṇa), **Trì-Địa** Bồ-Tát (Dharaṇindhara), **Định Tự Tại Vương** Bồ Tát (Samādhīśvara-rāja) là đều bậc **Thượng Thủ** (Pramukha).

Lại có Tỳ-Kheo, Tỳ-Kheo-Ni, Ưu-Bà-Tắc, Ưu-Bà-Di, tám Bộ Trời Rồng, Hộ Thế Tứ Thiên Vương, Kim Cang Lực Sĩ, Quỷ Thần, A-Tu-La, Càn Thát Bà Vương, Khẩn Nại Lạc, Mạc Hô La Già, Dược Xoa, La-Sát, Bồ Đan Na, A Bà Sa Ma La, Cưu Bàn Trà, Tỳ Xá Xà, Quỷ Tử Mầu kèm với nữ quyền thuộc...cung kính cúng dường vui vẻ vây quanh rồi ngồi nghe Pháp

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo các Đại Chúng rằng:"Nay **bốn Đại** đã chìm đắm, nên vào **Niết Bàn** (Parinirvāṇa: Bát Niết Bàn)"

Bốn Chúng nghe xong, buồn than kêu khóc:"Khổ thay! Vì sao mà bỏ Đại Chúng chúng con để vào Niết Bàn? Thế Gian trống rỗng, Ma Vương lấy lòng. Đại Chúng chúng con không có chỗ Quy Y. Nguyên xin Đức Thế Tôn hãy trụ ở đời, hàng phục Ma Vương, khiến phát Đạo Tâm vô thượng, cùng độ bốn Chúng chúng con an nhập Niết Bàn"

Đức Phật bảo:"Các Thiện Nam Tử với Thiện Nữ Nhân! Nay đã đến lúc Ta vào Niết Bàn, chẳng được trụ lâu ở đời. Các người đừng khóc lóc, hàng Đệ Tử của Ta, nay đều giao phó cho các Bồ Tát cùng nhau dạy bảo để độ thoát. Nếu Ta còn trụ ở đời thì chúng sanh trong **Pháp Giới** (Dharma-dhātu) thấy đều chán ghét, khinh rẻ. Ma Vương, Lục Sư hận Ta nhiều kiếp không có ngưng nghỉ"

Chúng sanh trong Hội lại cùng bảo rằng: "Đức Thế Tôn ở đời là nơi quy y của Đại Chúng chúng con, giải thoát phiền não của con. Ngày nay, sau khi Đức Thế Tôn vô thượng vào Niết Bàn thì quyền thuộc của con đều bị Ma Vương vây nhiễu cột trói"

Báo cáo xong rồi, lệ rơi như mưa, thân run rẩy kêu khóc, mê man té xuống đất, trong miệng tuôn ra máu. Chư Thiên chấn động, núi báu Tu Di tan nát như bụi nhỏ, tất cả trùng thú, hàm linh lúc nhúc, một lúc cùng kêu lên "*Khổ thay! Khổ thay! Đức Thế Tôn vô thượng bỏ chúng con trong kiếp ác trước, chúng sanh chịu khổ não lớn*"

Đức Phật biết tâm suy nghĩ của **bốn Chúng** nên an nhiên đứng lên, ngồi kết Già Phu, trạm nhiên bất động, phóng ánh sáng lớn, bên trên thấu đến cõi **Tam Thập Tam Thiên**, bên dưới đến chúng sanh trong 18 Địa Ngục, Trời Đất chấn động theo sáu cách, tuôn mưa hoa **Mạn Đà La** (Māṇḍāra) che khắp đại địa của ba ngàn Thế Giới, trống Trời tự kêu, phướng phan tự dựng, Đại Chúng hoan hỷ chấp tay, hướng về Đức Phật, một lòng nghe Pháp.

Đức Phật bảo tất cả Đại Chúng rằng: “Nay, chúng sanh của một nước chịu các khổ não. Có vị trưởng giả tên là **Ly Xa** (Licchavī) bị các Ma Quỷ gây nhiễu loạn, kêu la bỏ chạy, quấy rối nhà ấy, không biết nói với ai. Thấy vậy lớn tiếng xưng rằng: “**Nam mô Phật Đà. Nam mô Đạt Ma. Nam mô Tăng Già** [NAMO BUDDHA\_NAMO DHARMA\_NAMO SAMGHA]. Biết nỗi khổ này của con”

Đức Phật liền bảo **Mục Kiền Liên** (Mahā-maudgalyāyana): “Ông trì **Phật Đảnh Chú** (Buddhoṣṇīṣa-mantra) đi đến cứu **Ly Xa** khiến được giải thoát”

Bấy giờ, Mục Kiền Liên nương theo oai thần của Đức Phật từ trong rừng **Sa La** ẩn mật, rồi hiện ra ở trong nhà của trưởng giả. Tức liền bảo rằng: “Các Ma, Tinh My hãy lắng nghe! Đức Vô Thượng **Thích Ca Mâu Ni Phật** sai Ta trì **Đại Phóng Quang Phật Đảnh Thần Chú** hàng phục Ma quân các người, cứu hộ trưởng giả”

Quý Thần ấy lui tan chạy đi, liền vào **rừng lạnh** (Śīta-vana: hàn lâm, rừng đê xác chết) gây nhiễu loạn khiến Tôn Giả **A Nan** (Ānanda) chẳng tiến lên phía trước được.

Khi ấy, các Ma, Quý Thần biết Đức Phật muốn vào Niết Bàn, nên có Ma dấy lên nhiễu loạn A Nan. Thời có một vị Đại Tướng Quân tên là **A Tra Bạc Câu Nguyên Soái** (Aṭavaka) mới khởi Tâm phẫn nộ, liền triệu Trời, Rồng, A Tu La, tám Bộ Quý Thần, bốn vị Đại Thiên Vương, 28 Bộ Dược Xoa Đại Tướng, 42 Bộ La Sát Vương với **Mãn Thiện** làm bậc Thượng Thủ. Cũng triệu các vị Kim Cương Mật Tích, Mãnh Tướng Liệt Sĩ, Sư Tử Hồng Vương, Mục Chân Lân Vương, Công Đức, Đại Biện, tất cả Thiên Thần, Khổng Tước Vương, Kim Sí Điều Vương, Hàng Oán Điều Vương, tất cả hằng sa Quý Thần, Người với Phi Nhân...đều mặc áo giáp, chuyển Trời động đất. Bốn biển sôi sục, núi Đại Thiết Vi, núi Mục Chân Lân Đà, bảy lớp núi báu...rung lắc gào thét. Gió mây mù mịt kéo theo sấm sét, ánh sáng mặt trời biến đổi lui mất. Chư Thiên, Phạm Vương chẳng ở yên trong cung của mình, khuôn mặt của tất cả chúng sinh không có sắc sáng. Rồng, rắn, rùa, Ba Ba rời khỏi hang của mình. Quý Thần, Ma Vương kêu gào chạy trốn, đồng thanh xưng lên rằng: “*Rất khổ thay! Buồn thay! Đau khổ quá!*...”, hoảng sợ hoang mang, bỏ chạy, không biết phải đến chỗ nào.

Chúng trong Hội thầy đều nói: “*Lạ thay! Có tướng ác nào mà thấy việc này khiến cho bốn Chúng của Ta đều quán thấy oai dũng mãnh?*”. Liền đứng dậy, chấp tay rồi bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Do có việc gì mà thấy tướng này, khiến cho tất cả Quý Thần, A Tu La chẳng yên ở chốn ấy? Nguyên xin Đức Phật thương xót hộ niệm chúng con”

Bấy giờ, Đức Phật bảo các Chúng Đẳng: “Nay Ta muốn **Bát Niết Bàn** (nhập vào Niết Bàn), giao phó các **Pháp Tạng** (Dharma-garbha) khiến vị kia thủ hộ. Nay tự hết thấy tất cả Quý Thần, A Tu La, Thiện Thần Hộ Pháp trấn thủ ở bốn phương, Tướng Quân Hộ Thế, Trì Quốc Thiên Vương, Kim Cang Lực Sĩ, Bát Nhã Thiện Thần, tám Bộ Trời Rồng, Người với Phi Nhân thầy đều tập hội, kết lời thề, đồng Tâm hộ giữ Pháp Tạng của Phật cùng với chúng sanh các người không có các suy não, từ nay về sau ngày đêm thường an.

Khi ấy, Nguyên Soái Đại Tướng triệu tập Thần Vương ở bốn phương đồng đến chỗ của Đức Phật, đều cầm hương xoa bôi, bột hương, áo Trời, Anh Lạc... vây quanh trăm ngàn vạn vòng, đánh lễ bàn chân của Đức Phật, lui ra trụ một bên, đồng thanh

bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Con nghe Đức Thế Tôn muốn Bát Niết Bàn, chúng sinh luyến mộ như con yêu mẹ, Tâm không có tạm buông, Tim gan của nhóm Thần Vương ấy như bị đứt đoạn. Nguyên xin Đức Thế Tôn trụ lại ở đời cứu độ chúng sanh cùng với chúng con, an nhập Niết Bàn”

Lúc đó, **A Tra Bạc Câu** (Aṭavaka) cùng với vô ương số Đại Thần nói **Kệ** rằng:  
“**Thiên Trung Thiên** (Đức Phật) (của) chúng con

Thương lo cho tất cả  
Trời, Rồng, A Tu La  
Chúng Quỷ Thần tám Bộ  
Kính ngưỡng như cha mẹ  
Tâm không có tạm lìa  
Một ngày xướng lên là  
Ta sẽ vào Niết Bàn  
Chúng Đại Thần chúng con  
Tim gan đứt từng đoạn  
Nguyên xin Đại Từ Bi  
Thương xót các chúng sanh  
Độ con với Đại Chúng  
An ổn vào Niết Bàn”

Bấy giờ, Đức Phật bảo Đại Chúng rằng: “Các người! Đại Tướng Lực Sĩ hãy nghe cho kỹ! Ta sẽ vì người. Pháp **Xuất Thế** của Như Lai như hoa **Mạn Đà** (Māṇḍāra) đúng thời mới hiện ra một lần, chúng sinh nhìn thấy, Tâm không có nhàm chán. Nếu Ta trụ lâu ở đời thời cùng với **Ma** (Mārā) gây oán, chúng sanh khinh chê, khiến chúng sanh ấy chìm trong biển khổ. Nguyên Soái các người ở trong chư Thần là bậc cao nhất, uy lực kỳ lạ đặc biệt, được Như Lai hộ niệm. Sau khi Ta nhập diệt thì thủ hộ Pháp Tạng kèm với chúng sanh khiến lìa nạn khổ”

Khi ấy, Đại Nguyên Soái **A Tra Bạc Câu** cùng với **Tịnh Cư Thiên Vương** (Śuddhāvāsa-deva-rāja), **Tán Chi Quỷ Thần** (Pañcika), **Đề Đầu Lại Tra** (Dhṛta-rāṣṭra: Trì Quốc Thiên Vương) là bậc Thượng Thủ bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Ngày nay chúng con đồng Tâm thệ nguyện, kết Đại Kim Cang tội phục tất cả Quỷ Thần mạnh ác, muốn khiến hàng phục tất cả oan gia, người ác, giặc ác... muốn hộ giúp các quốc vương, người dân an vui, muốn khiến cho chúng sanh sùng kính Tam Bảo, muốn khiến cho Ngoại Đạo, Ma Vương **Ba Tuần** (Pāpīyas) sinh **Tâm Bồ Đề** (Bodhi-citta), muốn khiến cho chúng sanh không có bệnh ràng buộc thân, muốn khiến cho không có vị Thần nào trái ngược với chúng sanh

Thế Tôn! Nay con muốn khiến đem trăm ức hàng hà sa Lực Sĩ Thần Vương Quân ở trước mặt Đức Phật đồng Tâm che giúp chúng sinh lìa sự trói buộc của các Ma.

Thế Tôn! Con ở Đại Hội kết Đại Thần Chú tên là **Cam Lộ Vô Biên Đà La Ni** tội phục Ngoại Đạo, Ma ác, Quỷ Thần với quốc vương ác, đại thần ác... với quay trở lại sáu nẻo kia nhiếp dẫn chúng sanh không có ai bị tổn hại”

Đức Phật bảo **A Tra Bạc Câu** Nguyên Soái Đại Tướng: “Ta biết chúng sanh yếu kém chẳng thể trì **Vô Biên Thần Chú** của người. Ta sợ ở đời sau gây tổn hại cho các chúng sanh”

Lúc đó, Thiên Thần Vương ở bốn phương, Phạm Thiên, Đế Thích bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Chú này có Tính mạnh bạo cực ác, ắt có tổn hại”

Khi ấy, A Tra Bạc Câu cùng với **Na Tra Vương, Khả Úy Vương, Bạt Sơn Vương** đều nói: “Thế Tôn! Tất cả chư Phật dùng sức Đại Bi thương xót dẫn nhiếp chúng sanh... như A Nan do bị Chiên Đà La Nữ mê hoặc.

Bạch Đức Thế Tôn! **A Lê Đà Dược Xoa Vương** trụ ở **Hàn Sơn** thống lãnh chín vạn quyến thuộc, một ngày ăn nuốt chúng sanh vô lượng vô viên, tất cả Kim Cang Lực Sĩ, Thiên Thần binh chẳng thể tồ phục. Đức Thế Tôn quyền hóa mà sinh Nguyên Soái cho nên hóa làm thân Đại Lực Oai Thần Tướng rung chuyển cung điện kia, lúc đó trong miệng của Quỷ Vương tuôn ra máu, hôn mê té xuống đất, biết chẳng lâu sẽ chết... rồi lại bắt đầu buông tha.

Thế Tôn! Do đây mới biết thân của Đại Tướng có oai đức không gì so sánh được.

Thế Tôn! Nếu con muốn hành **Bồ Tát Hạnh** (Bodhisatva-caryā), Từ Bi dẫn nhiếp, tức **Quỷ Vương Lực Sĩ** nghĩ là hung bạo hại diệt chúng sanh, hoặc con hiện làm **Mã Đầu Kim Cang Vương** tức chúng sanh sợ hãi, hoặc làm **Đại Quang Lực Sĩ** tức cung thất của A Tu La chẳng yên

Bạch Đức Thế Tôn! Thế nên con làm **Nguyên Soái Đại Tướng** tức chúng sanh ưa thích nhìn.

Thế Tôn! Con sợ sau khi Đức Thế Tôn diệt độ, trong trăm kiếp, Phật Pháp dần dần bị biệt, Bồ Tát chẳng thấy, Kim Cang tùy ở nơi khoái lạc thanh tịnh, chúng sanh Phước mỏng, Ma Mỵ tăng thịnh, quốc vương không có oai đức; vương tử, thân dân không có khoái lạc. Xâm nhiễu chúng sanh, hoặc hút tinh khí, ăn máu thịt hoặc khiết cho chúng sanh bị chết yếu, ở trong thai mẹ đã bị chết. Ngay lúc này thời con hay ngày đêm chẳng lìa, hộ trì tất cả chúng sanh sinh tử, lìa phiền não chìm đắm ấy

Thế Tôn! Thân con hiện tướng ác nhưng Tâm làm Đại Bi, như quốc vương kia nuôi dưỡng người dân không có khác. Nếu Phật Tử nơi nơi chôn chôn, hoặc ở trong tháp, trong miếu, trong đường đi ở núi rừng, trong nơi hoang vắng... thì Con sẽ thương xót, ủng hộ chẳng khiến gặp điều ác.

Đức Thế Tôn biết chí của con, xin nhận Thần Chú của chúng con”

Đức Phật nói: “Đúng như vậy! Trong ngàn kiếp sau, hộ trì Pháp Tạng của Ta, việc lớn chẳng thể nghĩ bàn, nên vì các chúng sanh đời sau, khéo nói Thần Chú”

Bấy giờ, trăm ức Đại Soái đồng Tâm ở trước mặt Đức Phật, đánh lễ hai bàn chân của Đức Thế Tôn, rồi đứng ở một bên, nói **A Tra Bạc Câu Đại Nguyên Soái Vô Biên Thần Lực Cam Lộ Chú** là:

ॐ नमो रत्नत्रयै

Năng mô a la đát na, đát na da đát

\*) NAMĀ (?NAMO) RATNA-TRAYĀYA

ॐ महि वज्रपण्य मन् यक्षस्यपण्य

Năng mạc thất chiên đà, bạt chiết la ba na duệ, ma ha dược xoa thiên na ba đa duệ

\*)NAMAḤ ŚCAṆḌA-VAJRA-PĀṆAYE MAHĀ-YAKṢA-SENAPATAYE

ॐ मत्तवकुल्य मन् वकुल्य मन् यक्षस्य मन् सुदय  
कन्

Năng mô a tra bạc câu da, ma ha bạc câu đa da, ma ha dược xoa na da, ma hề thủ la da, bán



ॐ इय क्ल

Nhân đà la da, bán  
\*)INDRAYA PHAT

यक् िय क्ल

Dược xoa lại tra da, bán  
\*)YAKṢA RAṬAYA (?YAKṢA DRḌHA-RĀṢṬRĀYA) PHAT

विरुक्कय क्ल

Tỳ lô đà ca da, bán  
\*)VIRUBHAKAYA (?VIRŪḌHAKĀYA) PHAT

विरुक्क यक्कय क्ल

Tỳ lô bác xoa, dược xoa da, bán  
\*)VIRŪPAKṢA (?VIRŪ-PĀKṢA) YAKṢAYA PHAT

वामय क्ल

Bà la ma da, bán  
\*)VARAMAYA PHAT

सुख सुख स्वह

Tốc khur, tốc khur, sa bà ha  
\*)SUKHA SUKHA SVĀHĀ

मह यक् स्वह

Ma ha dược xoa, sa bà ha  
\*)MAHĀ-YAKṢA SVĀHĀ

गगारि गगारि हुं क्ल हुं क्ल

Già già la, già già la, hô-hồng bán, hô-hồng bán  
\*)GAGARA GAGARA HŪM PHAT HŪM PHAT

मनिभद्रय क्ल

Ma ni bạt đà la dã, bán  
\*)MANI-BHADRAYA PHAT

नारियय क्ल

Na la diên da, bán  
\*)NARAYAMYA (?NĀRĀYAṆĀYA) PHAT

महकरिय क्ल

Ma ha ca la da, bán  
\*)MAHĀ-KARAYA (?MAHĀ-KĀLĀYA) PHAT

अणुदा क्ल

A nậu đà da, bán

\*)ANUDAYA (?NANDĀYA) PHAṬ

উপনন্দ্য কন্

Âu ba nan ða da, bán

\*)UPANANDAYA (?UPANANDĀYA) PHAṬ

ভুকির্য কন্

Bô kì la da, bán

\*)BHUKIRAYA PHAṬ

পুতন্য কন্

Bồ ðan na da, bán

\*)PŪTANAYA (?PŪTANĀYA) PHAṬ

ওপুতন্য কন্

Hắc bồ ðan na da, bán

\*)ṬHAPUTANAYA (?KAṬA-PŪTANĀYA) PHAṬ

যম্মির্য কন্

Diêm ma la già da, bán

\*)YAMMA-RAJAYA (?YAMA-RĀJĀYA) PHAṬ

মুঃসিম্ৰিয় কন্

Mục chân lân ða da, bán

\*)MUḤSIMRIMYA (?MUCILINDĀYA) PHAṬ

সুরু কুম্ভন্য কন্ ক্ ক্ ক্ ক্

Tố lỗ, cru bàn trà da, bán, hồng hồng hồng hồng

\*)SURU KUMBHANAYA (?KUMBHANDĀYA) PHAṬ\_ HŪM HŪM HŪM HŪM

য ঙ্ কন্

Thiện Nữ Công Đức da, bán

\*)YA (?ŚRĪ-DEVĪYA) PHAṬ

য ঙ্ কন্ ক্ ক্ ক্ ক্ কন্ কন্ কন্ কন্

Giáng oán da, hồng bán, hồng hồng hồng hồng, bán bán bán bán

\*)( Giáng oán) YA HŪM PHAṬ\_ HŪM HŪM HŪM HŪM HŪM\_ PHAṬ PHAṬ PHAṬ PHAṬ

যক্ যক্ কন্ কন্ কন্ কন্

Dược xoa, dược xoa, tốc tốc tốc tốc, bán bán bán bán

\*)YAKṢA YAKṢA (tốc tốc tốc tốc) PHAṬ PHAṬ PHAṬ PHAṬ

মহাযক্ যক্ কন্ কন্ কন্ কন্ ক্

Ma ha dược xoa, dược xoa, tốc tốc tốc tốc, bán bán bán bán, sa bà ha

\*) MAHĀ-YAKṢA YAKṢA (tốc tốc tốc tốc) PHAṬ PHAṬ PHAṬ PHAṬ\_ SVĀHĀ

दद दद दद दद पव पव वव २ वव कः कः  
कः कः कः

Đà đà ða ða, ða ha ða ha, bát chá bát chá, sắc sắc sắc sắc, bà la bà la, bạt chiết la, hà tra hà tra, bán, toa ha, thôn nhiếp, sa bà ha

\*)DADA DADA (?HANA HANA), DAHA DAHA, PACA PACA, (sắc sắc sắc sắc), BALA BALA, VARA HAṬA HAṬA, PHAṬ SVĀHĀ\_ (thôn nhiếp ?KHĀDAYA) SVĀHĀ

मः मः मः मः ह्रं ह्रं वः वः वः वः वः  
वः वः वः वः वः वः वः वः वः  
मः वः वः वः वः वः

a tra, a tra, a ha a ha, hồng khiêm, hồng khiêm, chức yết la, hộ đế, bạt chiết la, lực lực lực lực, bạt bạt bạt bạt, cấp cấp cấp cấp, tàn ða tàn ða diêm, bà diêm bà, nhiếp trì sư tử vương, hồng hồng hồng hồng, tăng già la xà, hồng hồng hồng hồng, lạc hầu lạc hầu, hồng bán tra, a tra bà câu da, hồng bán tra, bán tra, sa bà ha

\*)AṬA AṬA, AHA AHA, HŪM KHAṀ HŪM KHAṀ, CAKRA HUTE VAJRA (lực lực lực lực), VA VA VA VA, (cấp cấp cấp cấp), BHINDA BHINDAYA, BHAYAM BHA, (nhiếp trì sư tử vương, hồng hồng hồng hồng), SIMHA-RAJA (?SIMHA-RĀJA), (hồng hồng hồng hồng), RUHU RUHU, HŪM PHAṬ, AṬAVAKUYA (?AṬAVAKĀYA) HŪM PHAṬ PHAṬ SVĀHĀ

A Tra Bạc Câu Tâm Chú:

उं वः वः वः वः वः वः वः वः वः वः  
मः वः वः वः वः वः वः वः वः वः  
वः वः वः वः वः वः वः वः वः वः  
कः कः कः कः कः कः कः कः कः कः  
वः वः वः वः वः वः वः वः वः वः

Úm, lạc xoa lạc xoa, tốc tốc tốc tốc, bán bán bán bán, sa bà ha

Tán chỉ ca da, bán, ma ha tán chỉ ca da, bán, ma ni bạt ða la da, bán, ma ha ma ni bạt ða la da, bán, la sát, la sát bán, ma ha la sát bán, dược xoa dược xoa, ma ha dược xoa, dược xoa, bán, tra tra tra tra, sắc sắc sắc sắc, phạ phạ phạ phạ, hồng hồng hồng hồng, duệ duệ duệ duệ, bán bán bán bán, khư khư khư khư, hỏa cấp, duệ, a tra bạc câu da, hồng bán tra

\*)OM\_ RAKṢA RAKṢA, (tốc tốc tốc tốc), PHAṬ PHAṬ PHAṬ PHAṬ\_ SVĀHĀ

SAMCIKAYA (?PAÑCIKĀYA) PHAṬ MAHĀ-SAMCIKAYA (?MAHĀ-PAÑCIKĀYA) PHAṬ\_ MAÑI-BHADRAYA PHAṬ, MAHĀ-MAÑI-BHADRAYA PHAṬ\_ RAKṢA RAKṢA (?RĀKṢASA RĀKṢASA) PHAṬ, MAHĀ-RAKṢA (?MAHĀ-RĀKṢASA) PHAṬ\_ YAKṢA YAKṢA PHAṬ, MAHĀ-YAKṢA YAKṢA PHAṬ\_ ṬA ṬA ṬA ṬA, (sắc sắc sắc sắc)\_ VA VA VA VA\_ HŪM HŪM HŪM HŪM\_ YE YE YE YE\_ PHAṬ PHAṬ PHAṬ PHAṬ\_ KHAKHA KHAKHA (hỏa cấp) YE AṬAVAKUYA (?AṬAVAKĀYA) HŪM PHAṬ



A Tra Bạc Câu Tâm Chú là:

ॐ वल वज्र ह्रं ह्रं वज्र ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं  
 ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं वज्र ह्रं वज्र ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं  
 ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं  
 ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं ह्रं

Úm, sắc sắc sắc sắc, bà la bà đế, toa ha. A tra, a tra duệ, bán, sa bà ha. Thôn nhiếp sa bà ha. A tra, a tra, hồng khiếm, hồng khiếm, chúc yết la, hộ đế, bạt chiết la, lực lực lực lực, bán bán bán bán, cấp cấp cấp cấp, tàn na tàn na, diêm bà diêm bà, nhiếp trì, nhiếp trì, tăng già la xà, hồng hồng hồng hồng, la cò da, hồng, hầu hầu hầu hầu, tra tra tra tra, a tra bạc câu da, sa bà ha

\*)OM\_ (sắc sắc sắc sắc), BALA VATE SVĀHĀ

ATA ATA ATAYE PHAT SVĀHĀ\_ (thôn nhiếp ?KHĀDAYA) SVĀHĀ  
 ATA ATA HŪM KHAM HŪM KHAM\_ CAKRA HUTE VAJRA (lực lực lực lực), PHAT PHAT PHAT PHAT (cấp cấp cấp cấp)\_ BHINDA BHINDA\_ YAMBHA YAMBHA (?JAMBHA JAMBHA), (nhiếp trì, nhiếp trì)\_ SIMHA-RAJA (?SIMHA-RĀJA) (hồng hồng hồng hồng), RAGŪYA (?RAGHUYA) HŪM\_ HU HU HU HU\_ TA TA TA TA\_ AṬAVAKUYA (?AṬAVAKĀYA) SVĀHĀ

Thế Tôn! Đây gọi là **Vô Biên Cam Lộ Đà La Ni Thần Chú** vì khắp tất cả chúng sanh làm **Đại Cứu Hộ**, người trì Chú này thấy đều an ổn, đều khiến cho chúng sanh được khoái lạc; lìa các khổ não, nạn vua chúa, nạn giặc cướp, nạn oan gia, nạn quân binh

Hoặc Trời, Rồng, Quỷ Thân; hoặc La Sát, Dạ Xoa, Curu Bàn Trà, Cát Già, A Bà Sa Ma La, Bộ Đà, Tỳ Xá Già, Bồ Đan Na, Ma Đẳng Già, Chiên Đà La, Ngoại Đạo, Ba Tuần, Ni Kiên Đà, Hỏa Yêu, Thủy Yêu, Tra Kỳ Ni với con cái, quyền thuộc, nô tỳ, tất cả **con của Rồng xấu có chất độc nhỏ bé** (tiểu độc tặc Long tử)... hoặc biến hóa làm hình người nam, hình người nữ, hình chim thú, loài Rồng Rắn... hoặc có hình hoặc không có hình, hoặc có tay hoặc không có tay, hoặc có chân hoặc không có chân, hoặc nói hoặc chẳng nói mà đi đến.... thì nên nói là: “*Dừng lại ngay, hãy đi ngược lại*”.

Lại nữa, chúng sanh trong Thế Gian tùy theo loại có hình: hoặc cỏ cây, gạch đá, hoa quả, thức ăn uống, xiêm áo, chim thú, vật của **Ngũ Hành** hay gây biến quái, khôn cùng, suy não cho con người cũng đều trừ diệt.

Thế Tôn! Nếu có chúng sanh ganh ghét hãm hại lẫn nhau: hoặc làm thân người, hoặc làm hình của tất cả vật trong Thế Gian. Hoặc dẫn dắt Thần núi, Thần cây, Thần gò mả, Thần xã tắc, Thần mặt trời, Thần mặt trăng, Thần tinh tú; hoặc Thần gió, Thần lửa, Thần nước, Thần đất đai... cúng tế nói năng: đã làm, chưa làm, đã thành, chưa thành, đã hại, chưa hại... Nếu có nghe **Cam Lộ Vô Biên Đại Thần Chú** này thì khiến cho Quỷ Thân với người tạo làm kia, **tự tiêu tự diệt** không có dư sót.

Thế Tôn! Nếu có bệnh sốt rét do Bồ Đan Na làm, hoặc A Bà Sa làm, hoặc Tra Kỳ Ni làm. Hoặc một ngày, hai ngày, ba ngày, bốn ngày; hoặc một tháng, nửa tháng, một năm, nửa năm... nghe Thần Chú này tức được trừ diệt.

Hoặc có chúng sanh ở trong đời trước, chẳng kính Tam Bảo, khinh chê **Pháp Tạng** (Dharma-garbha). Hoặc được thân người chẳng đủ các Căn, mọi loại bệnh ác đeo bám nơi Thân, bị mụn nhọt ác, nhọt đầu đinh, ghẻ lở; hoặc bị bệnh **Ca Ma La** rảng buộc... Như chúng sanh này rất là đáng thương

Thế Tôn! Con muốn khiến cho chúng sanh ấy, sớm chiều phát Ý **Vô Thượng Đạo**, hối lỗi, tự trách nghiệp của thân trước, chẳng tiếc thân mạnh, Từ Bi tất cả, không có Tâm gây tổn hại, khiến cho Tam Bảo gia bị, khiến trừ tội của ba nghiệp, sắc Căn

thanh tịnh. Sau đó, sáng sớm tụng Chú này 108 biến, chú vào nước tắm gội thân tâm, chẳng trải qua **mười ngày** (tuần nhật) liền được trừ khỏi”

Đức Phật nói: “Đúng như vậy! Đúng như vậy! Các ông đã nói thật không có khác. Chú này có lợi ích như vậy.

“Tất cả hàng Đại Chúng, Quý Thần  
Thấy đều một lòng nghe Ta nói  
Tám Bộ có Nguyên Soái Đại Tướng  
Tên hiệu là **A Tra Bạc Câu** (Aṭavaka)  
Đã thường cúng dường vô biên Phật  
Nay lại gần gũi **Thích Ca Văn** (Śākya-muṇi)  
Biên hiện thân Bồ Tát Đại Bi  
Mà làm hình tượng rất đáng sợ  
Tất cả Quý Thần đều quy phục  
Chúng sanh **Diêm Phù** (Jambu-dvīpa) cũng như thế  
Hay ở sáu đường nhỏ mọi chỗ  
Thấy đều khiến cho được khoái lạc  
Nếu có chúng sanh nghe tên ấy  
Lià hẳn tai nạn với nguy ách  
Khi lâm chung thời chẳng kinh sợ  
Bồ Tát vì mình, trao **Bồ Đề** (Bodhi)  
Nếu có người trái ngược Chú này  
Đời này lác hủi tuôn máu mủ  
Sau đọa Địa Ngục chịu các khổ  
Lại được thân người chẳng đủ Căn  
Nay Ta triệu vời, vì Nguyên Soái  
Hiệu là **Cam Lộ Vô Biên Chú**  
Nếu có chúng sanh khéo thọ trì  
Tất cả chư Phật đều chứng biết”

Lúc đó, A Tra Bạc Câu bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Con là Nguyên Soái Đại Tướng trong tất cả tám Bộ Trời Rồng, Quý Thần, ATu La, Người với Phi Nhân... sai khiến Quý Thần thủ hộ đất nước, hộ trì chúng sanh đều do trì Thần Chú của con. Như vậy, sau khi Đức Như Lai nhập diệt, năm trăm đời sau **Kiếp Trước** loạn khởi, Quý Thần tăng thịnh, chúng sanh Phước mỏng bị các Quý Ma xâm hại. Hoặc uống tinh khí, hoặc ăn máu thịt khiến cho con người bị bệnh dịch, bệnh nóng sốt hoặc một ngày, hai ngày, ba ngày, bốn ngày cho đến bảy ngày, nửa tháng, một tháng. Hoặc đau đầu, đau tai, đau lưng, đau tim, đau tay, đau chân, đau tất cả chi tiết... đều được trừ diệt.

Tất cả Quý Thần như vậy, hoặc Trời, Rồng, Thần, càn Thát Bà, a Tu La, Dược Xoa, La Sát, Bồ Đan Na, Yết Tra Bồ Đan Na, Ngoại Đạo, Thiên Ma Vương, Lục Đạo Phù Du Quý Thần. Hoặc người ác, giặc cướp ác, cọp, sói, sư tử, rắn, mãng xà...nhóm như vậy gây hại cho con người. Dùng sức của Thần Chú này hay **cấm trì**, cột trói, chặt đứt hết Quý Thần ác, khiến các Đại Lực Sĩ nâng bánh xe ngàn cựa đề nghiền cái đầu vỡ thành bảy phần, chẻ thân giống như bụi nhỏ, cấm phá mắt Tánh Mạng, chẳng thể gây hại cho đất nước với chúng sanh.

Thế Tôn! Nay con lại nói Thần Chú khiến cho người thọ trì dùng để **Kết Giới**”

A Tra Bạc Câu liền nói **Kết Giới Chú** là:

唵 𑖀𑖡𑖛 𑖀𑖡𑖛 𑖀𑖡𑖛 𑖀𑖡𑖛 𑖀𑖡𑖛 𑖀𑖡𑖛 𑖀𑖡𑖛 𑖀𑖡𑖛 𑖀𑖡𑖛 𑖀𑖡𑖛



Đức Thế Tôn biết Tâm của con chẳng?!...”

\_Đức phật nói: “Đúng như vậy! Đúng như vậy”

—Đức Thế Tôn **sắc** cho con làm Nguyên Soái hộ trì Pháp Tạng. Con từ vô thủy đến nay, oai lực thù đặc, địa vị đồng với **mười Địa** (Daśa-bhūmi). Nay con vì người trì Chú lại nói **Hộ Thân Chú** (Chú ấy sẽ nói ở lúc sau). Phàm đủ 7 biển, đốt hương, rưới vảy đất, khải thỉnh chư Phật Bồ Tát, Kim Cang, chư Thiên quá khứ hiện tại vị lai.

Tức trước tiên, tụng Chú này 21 biển kết Hư Không Giới, sau đó liền tụng **Quân Trà Lợi Chú** kết Giới, tiếp theo tụng **Tứ Thiên Vương Chú** kết Thiên Giới, tiếp theo tụng **Bạt Xà La Chú** kết Không Trung Đại Giới. Thỉnh Chuyển Luân Vương trong đời làm **Đàn Chủ**, tiếp theo thỉnh **Sa Ma Vương Tướng** làm **Thủ Đàn Vương**, tiếp theo hô gọi **Nghiệp Thiên La Sát** trợ Đàn.

Thỉnh Thần đều xong, liền khải thỉnh **Lô Xá Na Phật** (Locana-buddha), **Quán Thế Âm Bồ Tát** (Avalokiteśvara-bodhisatva) làm **Hòa Thượng**, thỉnh **Văn Thù Sư Lợi** (Mañjuśrī) tức làm chứng biết **Kiên Lao Địa Thần** (Dṛḍha-pṛthiviye) rồi báo rằng: “*Tất cả Đại Thiện Thần Vương! Tôi muốn ở đất này đào đục đất của Đàn, khiến như Nguyên ấy*”

Liền đốt hương, để thức ăn cúng dường một đêm, ngày hôm sau khi mặt trời mới xuất hiện thời lấy một đấu nước hoa dưới giếng chia vào bốn vật khí an bốn phương, trên nước an đao, cung tên rồi đào xuống đất **ba Xích** (1 m) sẽ thấy vật ấy.

Như thấy con người thì sức Chú của người ấy hay làm cho núi sạt lở, biển khô cạn

Nếu thấy trùng thú thì sức Chú của người ấy cũng như được ngọc. Người ấy tức là người của Hội đầu tiên

Nếu được vàng bạc thì người ấy nhân vào Chú mà giàu có lớn

Nếu được loại đao, gậy, cung, tên thì người ấy ở bên trong Đàn, nhìn thấy **vị Thần của bài Chú** (Chú Thần)

Nếu được thuốc thì người ấy khéo hay trừ bệnh

Nếu được sắt, đá thì người ấy rớt ráo chẳng thoái lùi, bền chắc, được Trí không có ngăn ngại

Nếu được **Tướng** xong, liền thọ nhận **Trai Giới** (Uposadha), lấy đất sạch ở nơi khác. Đào xuống đất **ba Xích** (1 m) loại bỏ đất xấu ác, lấy riêng đất sạch có màu, rây sàng hòa với bột hương rồi lấp đắp cao hơn mặt đất ba Xích (1 m), ở dưới vuông, bên trên tròn, mở làm 12 lối đi, dài rộng bốn khuỷu tay, dùng bùn năm màu xoa tô bốn phương. Đài bên dưới, dùng đất màu trắng hòa với nước nóng thơm xoa tô, bên trên dùng phân bò hòa với hương xoa tô

Trên Đàn ấy với trung ương an Xá Lợi, các thứ hương bên trong vật khí Lưu Ly trắng, bốn mặt của Xá Lợi an tòa ngồi của Bồ Tát.

Nền Đàn ở trung ương an 24 cái **Táo Bình** đều chứa đầy nước thơm, hoa sen, cành dương liễu.

Góc Đông Bắc của Đài, an tòa hoa sen xanh để tiếp đãi Ta (A Tra Bạc Câu).

Phương Đông an tòa ngồi của **Đề Đầu Lại Tra** (Dhṛta-rāṣṭra)

Góc Đông Nam an tòa ngồi của **Quân Trà Lợi** (Kuṇḍali)

Phương Nam an tòa ngồi của **Tỳ Lộ Lạc Xoa** (Virūdhaka)

Phương Tây Nam an tòa ngồi của **Bạt Xà La** (Pañcala)

Phương Tây an tòa ngồi của **Tỳ Lô Bác Xoa** (Virūpākṣa)

Phương Tây Bắc an tòa ngồi của **Đại Thanh Diện** (Mahā-nīla-mukha)

Phương Bắc an tòa ngồi của **Tỳ Sa Môn Thiên Vương** (Vaiśravaṇa)

Bên dưới nền, nhiều quanh Đàn đều an tòa ngò, tổng cộng có 49 tòa ngò, 49 cái bàn. Dụng 100 cây đao bén nhọn màu trắng, một nền ở đầu bên trên dụng 42 (?40) cây đao, nền ở giữa dụng 24 cây đao, nền bên dưới dụng 36 cây đao

Bên dưới nền, nhiều quanh Đàn an 28 cây đao, 108 mũi tên, nền bên trên có 12 mũi tên, mặt phía Tây làm cửa, nền ở giữa có 20 mũi tên.

Bên ngoài nền bên dưới an bốn cái chậu nước, bên trong bốn đê hoa

Bên ngoài nền bên trên an 12 cây gậy, tám cây Thiết Trượng, 10 cái Táo Bình an trăm cái lá, Bàn thức ăn dùng lá sen mà làm

Góc Tây Nam của Đàn an **Địa Hỏa Lô** (?lò lửa bằng đất), trung ương cao, bốn mặt thấp, thiêu đốt Tô Hạp, Mật, sáp

Nền bên trên an một lò hương

Ở trên Đàn an bốn Xá Lợi của Phật

Chú Sư ngò trên cái chiếu côi, hướng mặt về phương Đông. Quỳ gối, tay bưng lò hương mà khải thỉnh xong, liền Kết Giới, tác **Hoa Man Ấn** ngửa nâng. Ngồi định xong, sau đó kết Giới xong, liền đốt hương, rải hoa, cúng thí thức ăn

Tiếp theo, trong lò ở phương Tây Nam này thiêu đốt mè, gạo tẻ (cánh mẽ), mật, lạc (váng sữa), bơ kèm với thiêu đốt mọi loại thức ăn, lại nói là: “*Hân hạnh xin tất cả chúng Thánh giáng lâm đến nơi này*”. liền tụng Đại Chú 108 biến, tay cầm cái chày ấn lên mặt đất tụng, hoặc cầm cung tên thì Quỷ Thần liền đến.

Pháp ấy, khởi tu vào ngày 15 tháng Giêng là bậc **Thượng**, tháng khác là bậc **Trung, Hạ**. Bảy ngày vào Đàn, chí Tâm nhiếp Ý đừng sanh tán loạn, đêm ấy liền có một **Đông Tử** (Kumāra) hiện ra. Đêm ngày thứ ba có 16 vị Vương Tử hiện ra. Ngày thứ năm dấy lên gió bụi lớn. Ngày thứ sáu tuôn mưa. Đêm ngày thứ bảy thì Ta (A Tra Bạc Câu) với Quán Thế Âm Bồ Tát, Tinh Mẫu, chư Phật mười phương, Quỷ Thần đều vào trong Đàn, tỏa hào quang chiếu sáng, trên Đàn: cung, đao tử phát sáng, bình nước tự di chuyển. Đêm hôm sau khi Ta hiện thân thời tất cả Quỷ Thần cũng đều hiện ra.

Nếu khi **kết Giới** thời đừng cho con nít, người nữ đi vào bên trong. Nếu 7 ngày kết Giới thì 7 ngày mới thành.

**Giới** (Sīmā) ấy thành xong thì không có Quỷ Thần ác vào bên trong quấy nhiễu. Hoặc hàng Trời tạo làm, hoặc Càn Đà Bà tạo làm, hoặc A Tu La tạo làm; hoặc Khẩn Na Na, Ca Lô La tạo làm, hoặc La Sát tạo làm; hoặc Thần gió, Thần lửa tạo làm... thấy đều bị vỡ đầu, bị đập tan nát, mất niệm. Ta dùng bánh xe ngàn căm đè nghiền Quỷ Thần ấy khiến cho bị suy hại.

Nếu giặc ác vào bên trong **Giới** thì bị **Hộ Giới Quỷ Vương** chẻ nát thân diệt hết. Nếu người phạm vào Đàn thì Đại Lực Sĩ Kim Cang dùng lửa thiêu đốt khiến cho sung vũ đồ tấy trải qua ba ngày mới ngưng dứt. Người ấy chẳng như Pháp này mà làm thì liền bị tai ương hiểm họa.

Bảy ngày vào Đạo Tràng, một lần đi cầu thì một lần tắm gội, ba thời thay áo. Một ngày một đêm, sáu Thời hành Đạo, đánh lễ 7 lạy. Một ngày, sáng sớm đều kết Giới một lần, muốn ăn thì trước tiên phải **giải Giới**, ban đêm khi nằm thì kết **Tiểu Giới** hộ Thân. Một lần ngò thì tụng 49 biến là bậc Trung, 108 biến là bậc Thượng, 21 biến là bậc Hạ. Một ngày một đêm liền hay được hộ thân của mình, hai ngày thì hay hộ cho cả nhà, ba ngày trở đi thì hay hộ cho người khác, cột trói Quỷ Thần đều được, lời đã nói ra liền thành. Mãn 7 ngày thì tất cả Thiên Vương, A Tu La Vương, Long Vương, Tán Chi Quỷ Thần, Kim Cang Lực Sĩ luôn ở hai bên trái phải.

Nếu 7 ngày chẳng thành, thì lại thêm 7 ngày, 14 ngày, 21 ngày cho đến 49 ngày ắt thành.

Nếu nguyện làm **Đại Lực Chú Sư** thì đừng sanh ganh ghét gây hại tất cả hữu tình, đừng tác Tâm kiêu mạn, bàn luận nói về thân của **Chú Thần**, chẳng quá 100 ngày



Tam Thập Tam Thiên Vương, tất cả Thiên Thần đều thống lãnh trăm ức Quỷ Thần Vương mặc dù giáp trụ trước sau vây quanh, tùy theo hầu người đó khiến cho chẳng gặp điều ác.

Thế Tôn! Con là Nguyên Soái Đại Tướng trong Quỷ Thần Vương có oai lực tự tại vô biên, hay tồi phục Ngoại Đạo, Trời, Rồng, A Tu La Vương, Phạm Thiên Vương. Nếu có người phạm vào thì con sẽ dùng bánh xe ngàn cãm đè nghiền khiến cái đầu của kẻ ấy bị vỡ nát giống như bụi nhỏ, tức khiến đoạn diệt.

Thế Tôn! Hoặc Trời Rồng, hoặc tất cả Quỷ Thần Vương nghe tên **A Tra Bà Câu** của con còn chạy đến nghênh tiếp, huống chi là lại hay y theo Pháp thọ trì.

Thế Tôn! Nếu có người nghe tên của Thần Chủ này, liền nên cung kính, lễ bái. Hoặc lại chấp tai khen ngợi, Tại sao? Vì người ấy trước kia cùng với Đức Phật có nhân duyên lớn sâu nặng, nên ngày nay sanh tôn trọng nghe Chủ này.

Thế Tôn! Nếu người hay tụng thì chẳng bị Quỷ Thần xâm nhiễu, cũng chẳng bị bệnh bất ngờ, chẳng chết oan uổng, được sống trăm năm, được thấy trăm mùa Thu, chẳng khiến cho gặp điều ác.

Thế Tôn! Nếu người hành **Chú Đạo** này, tuy chẳng được thành Đại Chú Sư, cũng hay hoàn thành mọi loại Công Đức, quan vị tốt đẹp, biện luận không có ai so sánh được, giải thoát sự trói buộc, chiếu sáng nơi u ám, đều diệt tất cả sự cột trói độc ác. Voi điên, giặc nông cuồng, cọp, sói, sư tử... miệng bị đóng khép, cổ họng bị tắc chẳng thể hại người. Cho nên tên là **Vô Tận Ý Bồ Tát Hóa Thân Nguyên Soái Đại Tạng Vương Cam Lộ Đà La Ni**.

Thế Tôn! Chú này đối với chúng sanh mà không có Công Đức thì **Lô Xá Na Phật** ắt chẳng hợp làm Ấn của con, hiệu là **Vô Biên Cam Lộ Đà La Ni Nguyên Soái Thần Chủ**.

Thế Tôn! Người trì Chú này có mười Công Đức thắng lợi lớn tùy theo thân:

1\_ Khéo trì **Chú Đạo** ắt được **Vô Thượng Thiện Đạo**

2\_ Chuyển nơi sanh ra, tùy theo ý mà đi

3\_ Ngay trong đời chẳng kinh hoàng chẳng sợ hãi, chẳng bị đao binh gây hại

4\_ Chẳng lo ngại trùng độc, thú ác

5\_ Chẳng lo ngại phép vua cột trói, giam cầm

6\_ Chẳng bị Oan Gia gây hại

7\_ Nơi đi đến, không có chướng ngại

8\_ Nói ra lời răn dạy thì mọi người đều tin nhận

9\_ Chẳng bị đói, chẳng bị khát

10\_ Khi lâm chung chẳng trải qua tám nạn, mặt nhìn thấy Quán Thế Âm Bồ Tát vì mình trao cho **Bồ Đề Đạo Ký**

Thế Tôn! Người tụng Chú này được vô lượng Công Đức, lợi ích thù thắng”

\_Khi ấy, trong Hội có một vị Bồ Tát tên là **Định Tự Tại Vương** (Samādhisvara-rāja) chỉnh sửa quân áo, trật áo hở vai phải, quỳ gối phải sát đất, chấp tay, rồi bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Con thấy Nguyên Soái Đại Tướng **A Tra Bà Câu** ở trong Hội, thống lãnh Quỷ Thần của tám Bộ Trời Rồng, mặc áo giáp, cầm cây Mâu tỏa hào quang chiếu sáng, Oai Thần kỳ lạ đặc biệt. Nếu vị ấy giận dữ khiến các Quỷ Thần tự tiêu tự diệt, khắp Trời đất chấn động theo sáu cách

Thế Tôn! Vị Đại Tướng này, thân trước kia hành Tam Muội Công Đức gì? Lại tác Nguyện gì mà nay được thân kỳ lạ đặc biệt có sức oai thần lớn, nay nói Chú như bên trên? Bốn Chúng kinh ngạc nghi ngờ có điều gì quái lạ! Nguyện xin Đức Phật Từ Bi vì con giải nói. Con muốn được nghe”.

\_Bấy giờ, Đức Phật bảo Định Tự Tại Vương Bồ Tát Ma Ha Tát: “Nay ông hãy nghe cho kỹ! Nay Ta nói **Hạnh** xưa kia của vị Đại Tướng ấy.

Này Thiện Nam Tử! Vị Đại Tướng kia ở chỗ của Đức **Không Vương Như Lai** tu **Bồ Tát Hạnh** (Bodhisatva-caryā). Sau khi Đức Phật ấy nhập diệt, ở thời **Mạt Pháp** chúng sanh Phước mỏng, ba năm bị hạn hán, đất màu đỏ cả ngàn dặm, sông nước khô cạn, tất cả chúng sanh mê mờ đánh mất Bản Tánh, đốt khát đầy đường.

Lúc đó, vị Đại Tướng ấy là Hành Giả áo trắng (tức Cư Sĩ) nhà rất giàu có, nhìn thấy chúng sanh kia chịu khổ như vậy, liền buông bỏ vợ con, quyến thuộc, thân mặc áo rách cũ, tự mình gánh nước cho thức ăn, đi quanh mọi nơi cứu người đói khát. Làm **Hạnh** như vậy trong 60 năm mà chẳng ngưng nghỉ, siêng năng thực hành. Giữa năm mất mùa đời loạn lại gặp giặc nông cuồng vây quanh bắt trời, la mắng. Thời Hành Giả ấy tự biết không có tội, liền tự nói rằng: “*Nay tôi ngưỡng nguyện nhóm giặc (quần tặc) chặt tay chân của tôi. Đánh lễ mười phương, quy mạng Tam Bảo, năm nay con đã già cả mục nát, chẳng lâu sẽ chết*”. Đám giặc nghe xong, liền chặt tay chân của vị ấy. Hành Giả Bồ Tát vui mừng hơn hờ, liền cáo với Trời rằng: “*Mười phương Hiền Thánh chứng biết, (con) không có tội bị bắt trời ngang ngược*”

Phát lời nói này xong thì Trời đất chấn động lớn, mười phương chư Phật vân tập. Giặc ngang ngược kia tự mê hoảng, đánh mất Tánh, mê man té xuống đất.

Lúc đó, Hành Giả chẳng buông xả Từ Bi. (Đám giặc kia) liền dùng đao giết chết Hành Giả. Ở ngày lâm chung, Hành Giả phát ra lời thề to lớn là: “Tất cả Hiền Thánh nên chứng biết, ngày nay con không có tội chết đột ngột. Nguyện con buông xả thân thể này, sẽ làm vị Thần dũng mãnh có đại lực, vô lượng vô biên oai, giáng phục giặc ác người ác, đập nát Thiên Ma, Quỷ Thần cực ác. Nếu chúng sanh trong mười phương Thế Giới bị oan uổng ngang trái thì con đều cứu giúp khiến cho an ổn”

Này Thiện Nam Tử! Do sức nguyện cho nên nay làm **Vô Biên Tự Tại Nguyên Soái Đại Tướng** ở trong chư Thần là thân tối tôn tối thượng bậc nhất, cho nên tên là **Nguyên Soái Quỷ Thần Đại Tướng A Tra Bà Câu**”

\_Khi ấy, Định Tự Tại Vương Bồ Tát nghe việc này xong thì nói **Kệ** khen ngợi rằng:

“Ta nghe tên Nguyên Soái  
Cứu khổ ách Thế Gian  
Trong tất cả Đại Thần  
Kỳ đặc không gì sánh  
Mọi loại Thân biến hóa  
Cứu giúp chúng sinh khổ  
Nay ta nghe tích xưa  
Thật chẳng thể nghĩ bàn”

Bấy giờ, Định Tự Tại Vương Bồ Tát nói **Kệ** xong thì ngồi xuống để nghe Pháp.

\_Thời A Tra Bà Câu bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Nguyện **Chú** đã nói giao phó cho người có Trí Tuệ thì mới có thể tụng. Nếu người chẳng thể tụng, tức đừng cho thực hành, khiến cho chúng sanh ấy trở ngược chịu tai ương hiểm họa”

\_Khi ấy, Đức Phật bảo **A Nan** (Ānanda): “Chú này của A Tra Bà Câu Nguyên Soái Đại Tướng rất có Thần Lực, hay tiêu trừ các ác, ủng hộ chúng sanh được nhiều lợi ích. Ông thọ trì cho tốt, rộng tuyên lưu bày. Nếu đầy nước bị suy hoại, mưa thấm chẳng đều, dùng Chú này an trên bốn cửa thành, liền được gió mưa thuận thời. Nếu đem Chú này trấn đất nước thì tất cả quân địch lân cận ở bốn phương với đại thần chẳng khổ Tâm



trái nghịch. Nếu có người gây trái nghịch thì xưng tên **Quán Thế Âm Bồ Tát** ba lần, tức Đại Nguyên Soái triệu tất cả Quỷ Thần kéo mây tuôn mưa, đi xuống dùng đao kiếm tiêu diệt bày tội phản nghịch.

Nếu có quốc vương, đại thần tụng trì Chú này thì cõi nước của vị vua ấy không có người ác, giặc ác với các Quỷ Thần.

Nếu Thiện Nam Tử, Thiện Nữ Nhân trì Chú này thì nơi cư ngụ sẽ được tốt đẹp, ngày yên đêm yên.

Người làm Pháp thông cả Pháp Quân Trà Lợi với Quán Tụ Tại Bồ Tát, Bát Nhã đều được.

Này A Nan! Chú này rất có oai lực, nên khiến cho bốn Chúng khéo tụng trì”

\_Bấy giờ, Đại Chúng nghe điều Đức Phật đã nói, đều vui vẻ phụng hành.

A TRA BẠC CÂU NGUYÊN SOÁI ĐẠI TƯỚNG  
THƯỢNG PHẬT ĐÀ LA NI KINH TU HÀNH NGHI QUỸ  
\_QUYÊN THƯỢNG (Hết)\_

**Trinh Hưởng** năm thứ tư\_ Giữa mùa xuân, đêm ngày 11\_ Một lần xem xét  
xong

**Bật Sô Tịnh Nghiêm** (49 tuổi)